

TRAO ĐỔI



Ý KIẾN

GIẢI THÍCH VỀ DẤU TÍCH NGƯỜI THÁI Ở VÙNG MƯỜNG HOÀ BÌNH

ĐẶNG VIỆT BÍCH

LTS. Trong Số 3 (111) năm 2001, Tạp chí Dân tộc học đã đăng bài “Những dấu tích của người Thái ở vùng Mường Hoà Bình” của tác giả Hoàng Lương, trên mục “Trao đổi ý kiến”. Bài báo xuất hiện đã gây được sự chú ý của nhiều người đọc, bởi một số quan điểm mới mẻ của tác giả. Vừa qua, Toà soạn Tạp chí đã nhận được bài viết của PGS.TS. Đặng Việt Bích, thảo luận về bài báo của tác giả Hoàng Lương. Xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc và hy vọng chuyên mục này sẽ nhận được nhiều bài viết trao đổi hơn nữa.

Tạp chí Dân tộc học Số 3 (111)-2001 đã đăng bài khảo cứu công phu của tác giả Hoàng Lương, với tiêu đề “Những dấu tích của người Thái ở vùng Mường Hoà Bình”⁽¹⁾. Bài viết trên đã có tiếng vang trong độc giả xa gần của Tạp chí. Riêng tôi, ngay sau khi đọc bài nghiên cứu đó, đã có ý định viết bài trao đổi với tác giả. Song tôi cũng lần lữa mãi vì bận nhiều công việc. Chỉ đến khi nhân dịp có một cuộc hội thảo về văn hoá ở vùng Tây Bắc, tôi mới viết bài này nhằm giải thích về sự hiện diện của những dấu tích của người Thái ở vùng Mường Hoà Bình.

Trong bài viết của mình, tác giả Hoàng Lương đã trình bày những dấu tích của dân tộc Thái ngay tại vùng đất của bốn Mường nổi tiếng ở Hoà Bình: Bi, Vang, Thàng, Động.

Bi (Pi), Vang, Thàng, Động đều là từ có nguồn gốc Thái: Pi là anh, Vang là bỏ (bỏ đi), Thàng là đường đi, còn Động nghĩa là rừng rậm. Trong khi đó, bốn từ Bi, Vang, Thàng, Động không có nghĩa trong tiếng Mường.

Các cánh đồng ở Hoà Bình đều có tên là Nà và trong tiếng Tày-Thái nghĩa là ruộng. Ví dụ: Nà Bản, Nà Cúc, Nà Rụ, Nà Động, Nà Bút, Nà Rạn (xã Chiềng Động).

Từ Chiềng cũng là địa danh của người Thái: Chiềng, Viềng, Xiềng.

Có những địa danh hoàn toàn của người Thái, như Nà Búng = ruộng trứng, Nà Sản = ruộng vòng tròn, Nà Muời = ruộng cây, vụ mùa; và còn có thể kể thêm nhiều tên khác nữa như Nà Lống, Nà Lam, Nà Hộc.....

Tổ chức và cấu trúc xã hội của người Mường cũng na ná như của người Thái. Tác giả Hoàng Lương cho rằng, “Xét đến

¹ Hoàng Lương. *Những dấu tích của người Thái ở vùng Mường Hoà Bình*, Tạp chí Dân tộc học, Số 3 (111)-2001, tr.61.

cùng, chế độ nhà lang của các vùng Mường ở Hoà Bình vẫn mang dáng dấp và khá gần với chế độ phìa tạo của người Thái”⁽²⁾. Tuy nhiên, điều này đã được phát hiện từ khá sớm và không phải tác giả Hoàng Lương là người đầu tiên làm sáng tỏ.

Qua các phân tích, tác giả kết luận: “Chính mảnh đất xưa kia, trước khi người Mường đến ở đã từng là các Mường của một lớp Thái cổ nào đấy”⁽³⁾.

Hoàng Lương muốn nói rằng người Mường vốn sinh ra tại đất Ba Vi, sau đó mới chuyển cư về Hoà Bình, nơi mà người Thái vốn sinh sống. Sau này, vì một nguyên do nào đó, các cư dân Thái bỏ đi và người Mường tiếp thu đất cũ của người Thái đã bỏ hoang và tụ cư trên vùng Bi, Vang, Thàng, Động ấy.

Hoàng Lương cũng từng là tác giả của luận văn tiến sĩ về hoa văn Thái, trong đó, ông đã chứng minh rằng hoa văn Thái cũng có những nét tương đồng hoa văn Đông Sơn, sau khi nhà nghiên cứu Từ Chi chứng minh hoa văn Mường giống với hoa văn Đông Sơn.

Hoàng Lương thực sự đã có phát hiện sự giống nhau về phương diện ngôn ngữ giữa Mường (Hoà Bình) và Thái. Tuy nhiên, kết luận của ông lại hướng tới việc người Mường đến sau người Thái ở Hoà Bình - khi người Thái đã bỏ đi, để lại một địa vực trống cho họ. Tác giả kết luận như trên là nhằm mục đích chứng minh người

Thái là tộc người bản địa cổ xưa ở Tây Bắc nước ta. Bài báo của Hoàng Lương phải đặt chung với một bài báo khác của ông, khẳng định Nghĩa Lộ (Mường Lộ) là quê hương lâu đời của người Thái Đen (Táy Đăm).

Nhìn chung ý kiến của Hoàng Lương có sự phát hiện mới, tuy nhiên kết luận rằng người Thái cư trú trước ở Hoà Bình rồi bỏ đi, người Mường đến sau, do đó tiếp thu luôn những địa danh của Thái và cả cấu trúc xã hội của Thái, thì tôi nghĩ không thể đồng tình được.

Trong một loạt bài viết trước đây của tôi, tôi đã giải thích sự hình thành người Lạc Việt (Việt cổ, tổ tiên chung của người Việt và người Mường)⁽⁴⁾. Hiện tượng giống nhau về từ vựng, ngôn ngữ giữa Mường Hoà Bình và Thái cũng như hiện tượng giống nhau giữa hai tộc người hay cấu trúc xã hội, đều có thể giải thích được một cách dễ dàng.

Chính một tộc Thái trắng cổ - Tày cổ nào đó, làm chủ vùng châu thổ sông Hồng, khi ấy còn rất nhỏ, do Hùng Vương (Khun, Kun) thống lĩnh, đã liên minh và hoà huyết với một nhóm Môn cổ, Khơ me cổ tại vùng Ba Vi, Hoà Bình, Thanh Sơn của Phú Thọ và vùng sông Mã, sông Rùm (sông Lam).

⁴ Xem: Đặng Việt Bích. *Việt Nam và cơ tầng Đông Nam Á cổ đại*, Tạp chí Đông Nam Á, Số 1-1995, tr.18-21; *Chủ nhân Văn hoá Đông Sơn*, Tạp chí Dân tộc học, Số 1-1995, tr.20-24; *Mối quan hệ giữa hoa văn Mường và trống Đông Sơn*, Tạp chí Dân tộc học, Số 1-1996, tr. 26-30.

² Bài đã dẫn.

³ Bài đã dẫn, tr. 63.

Cấu trúc xã hội – các Mường cổ, của người Tày-Thái cổ đã tạo thành cấu trúc nền tảng của người Lạc Việt. Ngôn ngữ, từ vựng, hoa văn của Tày-Thái cũng đã được chuyển vào hoa văn Đông Sơn của người Lạc Việt. Khi người Kinh tách khỏi khối Lạc Việt và xuất hiện hai tộc riêng Kinh và Mường, thì việc có dấu tích của người Thái trong vùng người Mường Hoà Bình là dĩ nhiên.

Các văn hoá Phùng Nguyên, Đông Đậu, Gò Mun là thuộc về nhóm Tày-Thái cổ, trong khi các văn hoá Cồn Chân Tiên, Bái Man, Quỳ Chũ thuộc về một nhóm cư dân Nam Á (Môn – Khơ me cổ). Chỉ khi văn hoá Đông Sơn xuất hiện (thế kỷ VII trước Công lịch) thì chính là lúc hai dòng văn hoá ở sông Hồng và sông Mã (bao gồm cả Ba Vì, Hoà Bình) hợp nhất, cũng như thống nhất giữa hai nhóm cư dân có cội nguồn Thái cổ và Nam Á cổ thành người Lạc Việt (Việt cổ).

Người Mường ở Hoà Bình, không phải là những cư dân đến một địa vực mà trước đó người Thái tụ cư và bỏ đi – như Hoàng Lương giả định – mà chỉ là môi trường nhóm cư dân – tộc người hình thành bởi sự lưỡng hợp giữa hai nhóm cư dân – tộc người có cội nguồn ngôn ngữ, văn hoá và dòng máu khác hẳn nhau, đó là Thái và Nam Á. Hai nhóm cư dân thờ những vị thần khác nhau (thần núi Ba Vì, Sơn Tinh và nữ thần mẹ Lúa – Mỵ Nương), dưới sức ép của một tộc Nam Đảo hiếu chiến và thiện chiến (thờ thuỷ thần, Thuỷ Tinh).

Hãy chấp nhận phát hiện của Hoàng Lương là đúng, nhưng kết luận của ông về sự ra đi của người Thái ở Hoà Bình và để lại một vùng đất trống, rồi người Mường đến và tiếp thu ảnh hưởng của người Thái thì lại sai. Người Nam Á cổ (Môn – Khơ me cổ) là cư dân bản địa ở vùng Hoà Bình. Các cư dân Tày-Thái cổ, từ vùng Phong Châu và vùng châu thổ sông Hồng tràn đến vùng này và đã diễn ra sự hợp chủng giữa hai nhóm người trên. Người Mường hình thành, tiếp thu nhiều yếu tố Tày – Thái. Đây là lời giải đáp cho vấn đề mà Hoàng Lương nêu lên.

Trong bài viết của mình, tác giả Hoàng Lương có nêu vấn đề vợ chồng Hùng Vương và con cái đã chạy đến trú ngụ tại vùng Khụ Động ở Hoà Bình và sau đó đã từng tồn tại ở Khụ Động miếu thờ Hùng Vương và gia đình. Theo tôi, có thể khi Hùng Vương đánh nhau với Thục Phán và bị thua trận, Hùng Vương và gia tộc đã rời Phong Châu chạy sang vùng Ba Vì và vùng Hoà Bình ngày nay. Lịch sử thành văn ghi nhận năm 258 trước Công nguyên, Thục Phán đánh bại Hùng Vương.

Phải thừa nhận rằng, Hoàng Lương đã có phát hiện quan trọng về tư liệu, khẳng định sự hiện diện của tộc Thái trên vùng Mường Hoà Bình, và dấu tích người Thái đã xuất hiện ngay trong ngôn ngữ, phong tục, tập quán của người Mường, trong địa danh vùng Mường. Song phát hiện đó không góp phần phủ định ý kiến của tôi, mà chỉ làm khẳng định thêm ý kiến đó.